

Số: *913* /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày *17* tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Điện Biên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 16 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế tỉnh Điện Biên (có Quy trình cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Y tế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

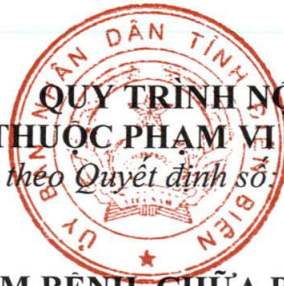
- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở TT&TT);
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT_(NTVA)



Lê Thành Đô

QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 913 /QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Điện Biên)



I. LĨNH VỰC KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Quy trình số 01: áp dụng với thủ tục Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Cơ sở y tế nơi trẻ sinh ra tiếp nhận hồ sơ cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện mang thai hộ. Kiểm tra hồ sơ Hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo trả lại hồ sơ hoặc yêu cầu bổ sung Hồ sơ đáp ứng yêu cầu, đề xuất thụ lý	Viên chức được giao nhiệm vụ tại Bộ phận cấp giấy chứng sinh của Cơ sở y tế nơi trẻ sinh ra	Trong giờ hành chính - Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ Lễ theo quy định)	Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả. Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ. Đề xuất thụ lý hồ sơ.
Bước 2	Cấp Giấy chứng sinh cho gia đình trẻ tại cơ sở y tế.	Viên chức được giao nhiệm vụ tại Bộ phận cấp giấy chứng sinh của Cơ sở y tế nơi trẻ sinh ra	Trong giờ hành chính	Giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ.
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: Trước khi trẻ xuất viện (trong giờ hành chính)				

II. LĨNH VỰC DÂN SỐ SỨC KHỎE SINH SẢN

1. Quy trình số 02: áp dụng với thủ tục Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép giấy chứng sinh

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<p>Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi trẻ sinh ra tiếp nhận hồ sơ cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép giấy chứng sinh</p> <p>Kiểm tra hồ sơ</p> <p>Hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo trả lại hồ sơ hoặc yêu cầu bổ sung. Trường hợp hồ sơ cần xác minh</p> <p>Hồ sơ hợp lệ đáp ứng yêu cầu, đề xuất thụ lý</p>	<p>Viên chức được giao nhiệm vụ tại Bộ phận cấp giấy chứng sinh của Cơ sở khám chữa bệnh đã cấp giấy chứng sinh lần đầu</p>	<p>Trong giờ hành chính - Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ Lễ theo quy định)</p> <p>Thời hạn xác minh không quá 3 ngày làm việc</p>	<p>Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p> <p>Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.</p> <p>Thụ lý hồ sơ Cấp lại Giấy chứng sinh.</p>
Bước 2	<p>Cấp Giấy chứng sinh cho gia đình trẻ tại cơ sở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã cấp giấy chứng sinh lần đầu.</p>	<p>Viên chức được giao nhiệm vụ tại Bộ phận cấp giấy chứng sinh của Cơ sở khám chữa bệnh đã cấp giấy chứng sinh lần đầu</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<p>Giấy chứng sinh.</p>
<p>Tổng thời hạn giải quyết TTHC: Không quá 03 ngày làm việc trong trường hợp cần phải xác minh</p>				

2. Quy trình số 03: áp dụng với thủ tục Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<p>Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi trẻ sinh ra tiếp nhận hồ sơ cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp mất hoặc hư hỏng</p> <p>Kiểm tra hồ sơ</p> <p>Hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo trả lại hồ sơ hoặc yêu cầu bổ sung. Trường hợp hồ sơ cần xác minh</p> <p>Hồ sơ hợp lệ đáp ứng yêu cầu, đề xuất thụ lý</p>	<p>Viên chức được giao nhiệm vụ tại Bộ phận cấp giấy chứng sinh của Cơ sở khám chữa bệnh đã cấp giấy chứng sinh lần đầu</p>	<p>Trong giờ hành chính - Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ Lễ theo quy định)</p> <p>Thời hạn xác minh không quá 3 ngày làm việc</p>	<p>Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p> <p>Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.</p> <p>Thụ lý hồ sơ Cấp lại Giấy chứng sinh.</p>
Bước 2	<p>Cấp Giấy chứng sinh cho gia đình trẻ tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã cấp giấy chứng sinh lần đầu.</p>	<p>Viên chức được giao nhiệm vụ tại Bộ phận cấp giấy chứng sinh của Cơ sở khám chữa bệnh đã cấp giấy chứng sinh lần đầu</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<p>Giấy chứng sinh.</p>
<p>Tổng thời hạn giải quyết TTHC: Không quá 03 ngày làm việc trong trường hợp cần phải xác minh</p>				

3. Quy trình số 04: áp dụng với thủ tục Cấp giấy chứng sinh đối với trường hợp trẻ được sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<p>Trạm Y tế xã, phường, thị trấn nơi trẻ sinh ra tiếp nhận hồ sơ cấp giấy chứng sinh cho trẻ</p> <p>Kiểm tra hồ sơ</p> <p>Hồ sơ không đáp ứng yêu cầu, thông báo trả lại hồ sơ hoặc yêu cầu bổ sung. Trường hợp hồ sơ cần xác minh</p> <p>Hồ sơ hợp lệ đáp ứng yêu cầu, đề xuất thụ lý</p>	<p>Viên chức được giao nhiệm vụ Trạm Y tế xã, phường, thị trấn</p>	<p>Trong giờ hành chính - Từ thứ 2 đến thứ 6 và sáng thứ 7 hàng tuần (trừ các ngày nghỉ Lễ theo quy định)</p> <p>Thời hạn xác minh không quá 5 ngày làm việc</p>	<p>Mẫu số 01. Giấy tiếp nhận và hẹn trả kết quả.</p> <p>Mẫu số 02. Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.</p> <p>Mẫu số 03. Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.</p> <p>Thụ lý hồ sơ Cấp Giấy chứng sinh.</p>
Bước 2	<p>Cấp Giấy chứng sinh cho gia đình trẻ tại Trạm Y tế xã, phường, thị trấn nơi trẻ sinh ra.</p>	<p>Viên chức được giao nhiệm vụ tại Bộ phận cấp giấy chứng sinh của Trạm Y tế xã, phường, thị trấn nơi trẻ sinh ra.</p>	<p>Trong giờ hành chính</p>	<p>Giấy chứng sinh.</p>
<p>Tổng thời hạn giải quyết TTHC: Không quá 05 ngày làm việc trong trường hợp cần phải xác minh</p>				

III. LĨNH VỰC Y TẾ DỰ PHÒNG

1. Quy trình số 05: áp dụng với thủ tục Cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận và hướng dẫn nhân viên tiếp cận cộng đồng làm các thủ tục cấp thẻ	Bộ phận chuyên môn Can thiệp giảm hại- phòng chống HIV/AIDS-Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	01 ngày làm việc	Tiếp nhận hồ sơ cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng
Bước 2	Thụ lý và thẩm định hồ sơ cấp thẻ, tham mưu Quyết định cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Bộ phận chuyên môn Can thiệp giảm hại- phòng chống HIV/AIDS	05 ngày làm việc	Hồ sơ đủ thủ tục theo thủ tục theo quy định. Dự thảo Quyết định cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng
Bước 3	Kiểm duyệt trước khi trình Lãnh đạo Trung tâm	Lãnh đạo Bộ phận Chuyên môn Can thiệp giảm hại- phòng chống HIV/AIDS	05 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng
Bước 4	Xem xét ký duyệt	Lãnh đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	02 ngày làm việc	Quyết định cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng
Bước 5	Làm Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Bộ phận Chuyên môn Can thiệp giảm hại- phòng chống HIV/AIDS	04 ngày làm việc	Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng
Bước 6	Trả kết quả	Bộ phận Chuyên môn Can thiệp giảm hại- phòng chống HIV/AIDS-Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Trong giờ hành chính	Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 17 ngày làm việc				

2. Quy trình số 06: áp dụng với thủ tục Cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận thông tin và hướng dẫn nhân viên tiếp cận cộng đồng làm đơn đề nghị cấp lại thẻ.	Bộ phận Chuyên môn Can thiệp giảm hại- phòng chống HIV/AIDS	01 ngày làm việc	Đơn đề nghị cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng
Bước 2	Thụ lý và thẩm định hồ sơ cấp thẻ, tham mưu Quyết định cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Bộ phận Chuyên môn Can thiệp giảm hại- phòng chống HIV/AIDS	01 ngày làm việc	Hồ sơ đủ thủ tục theo thủ tục theo qui định. Dự thảo Quyết định cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng.
Bước 3	Kiểm duyệt trước khi trình Lãnh đạo Trung tâm	Lãnh đạo Bộ phận Chuyên môn Can thiệp giảm hại- phòng chống HIV/AIDS	0,5 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng.
Bước 4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	0,5 ngày làm việc	Quyết định cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng .
Bước 4	Làm Thẻ (lần 2) cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng	Bộ phận Chuyên môn Can thiệp giảm hại- phòng chống HIV/AIDS	02 ngày làm việc	Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng
Bước 5	Trả kết quả	Bộ phận Chuyên môn Can thiệp giảm hại- phòng chống HIV/AIDS	Trong giờ hành chính	Thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 05 ngày làm việc				

3. Quy trình số 07: áp dụng với thủ tục Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn bệnh nhân viết đơn chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định	Viên chức hành chính của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	20 phút làm việc	Đơn chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.
Bước 2	Nghiên cứu nội dung đơn, tham mưu xử lý, lập bảng tóm tắt bệnh án, chuyển Lãnh đạo Trung tâm phê duyệt	Bác sĩ điều trị, cán bộ hành chính của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	120 phút làm việc	Bản tóm tắt bệnh án điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế để cấp cho người bệnh khi người bệnh chuyển đi. Dự thảo Văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng.
Bước 3	Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo cơ sở điều trị Methadone Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật	45 phút làm việc	Duyệt Bệnh án điều trị cấp cho người bệnh khi người bệnh chuyển đi. Văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng.
Bước 4	Phát hành văn bản, viên chức hành chính cơ sở điều trị Methadone lưu sổ công văn chuyển đi	Viên chức hành chính cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	15 phút làm việc	Văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng.
Bước 5	Trả kết quả	Viên chức hành chính cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Trong giờ hành chính	Văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện ngoài cộng đồng.
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 200 phút làm việc				

4. Quy trình số 08: áp dụng với thủ tục Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận đơn chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định.	Viên chức hành chính cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	20 phút làm việc	Đơn chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế được tiếp nhận.
Bước 2	Nghiên cứu nội dung đơn, tham mưu xử lý, lập bản tóm tắt bệnh án theo mẫu để cấp cho người bệnh khi người bệnh chuyển đi, chuyển Lãnh đạo Trung tâm phê duyệt	Bác sĩ điều trị, cán bộ tư vấn của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	120 phút làm việc	Bản tóm tắt bệnh án theo mẫu. Dự thảo Văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý.
Bước 3	Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật	45 phút làm việc	Duyệt Bệnh án bệnh án theo mẫu điều trị cấp cho người bệnh khi người bệnh chuyển đi. Văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý.
Bước 4	Phát hành văn bản, viên chức hành chính cơ sở điều trị Methadone lưu sổ công văn chuyển đi.	Viên chức hành chính cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	15 phút làm việc	Văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý.
Bước 5	Trả kết quả	Viên chức hành chính cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Trong giờ hành chính	Văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện giữa các cơ sở quản lý.
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 200 phút làm việc				

5. Quy trình số 09: áp dụng với thủ tục Chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận đơn chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.	Viên chức hành chính cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	20 phút làm việc	Đơn chuyển tiếp điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế.
Bước 2	Lập bản tóm tắt bệnh án theo mẫu đề cấp cho người bệnh khi người bệnh chuyển đi, chuyển Lãnh đạo Trung tâm phê duyệt	Bác sỹ phụ trách, Viên chức hành chính của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	120 phút làm việc	Dự thảo văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện cho người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý
Bước 3	Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật	45 phút làm việc	Duyệt Bệnh án theo mẫu điều trị cấp cho người bệnh khi người bệnh chuyển đi. Văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý
Bước 4	Phát hành văn bản, viên chức hành chính cơ sở điều trị Methadone lưu sổ công văn chuyển đi	Viên chức hành chính cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	15 phút làm việc	Văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý
Bước 5	Trả kết quả	Viên chức hành chính cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Trong giờ hành chính	Văn bản chuyển tiếp điều trị chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện được trở về cộng đồng từ cơ sở quản lý

Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 200 phút làm việc

6. Quy trình số 10: áp dụng với thủ tục Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn bệnh nhân viết đơn đăng kí tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định	Viên chức hành chính của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	20 phút làm việc	Hồ sơ đăng ký tham gia điều trị. Phiếu tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày bệnh nhân đến khám.
Bước 2	Tổ chức khám đánh giá cho người đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện. Lập hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Thông báo kết quả bệnh nhân: - Trường hợp đủ điều kiện điều trị thì tham mưu giấy tiếp nhận đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện. - Trường hợp không đủ điều kiện vào điều trị, tham mưu văn bản trả lời, nêu rõ lý do.	Bác sĩ điều trị, nhân viên tư vấn của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	120 phút làm việc	Hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Thông báo kết quả bệnh nhân: - Dự thảo giấy tiếp nhận trường hợp đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện. - Dự thảo văn bản trả lời và nêu rõ lý do không đủ điều kiện vào điều trị.
Bước 3	Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật	45 phút làm việc	Duyệt Hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Duyệt Giấy tiếp nhận đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.
Bước 4	Phát hành văn bản, viên chức hành chính lưu sổ	Viên chức hành chính của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	15 phút làm việc	Giấy tiếp nhận trường hợp đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.
Bước 5	Trả kết quả	Viên chức hành chính của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Trong giờ hành chính	Giấy tiếp nhận trường hợp đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 200 phút làm việc				

7. Quy trình số 11: áp dụng với thủ tục Đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện trong các cơ sở trại giam, trại tạm giam, cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn bệnh nhân viết đơn đăng kí tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định	Viên chức hành chính của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	20 phút làm việc	Hồ sơ đăng ký tham gia điều trị. Phiếu tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày bệnh nhân đến khám.
Bước 2	Tổ chức khám đánh giá cho người đăng ký điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện Lập hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Thông báo kết quả bệnh nhân: - Trường hợp đủ điều kiện điều trị thì tham mưu giấy tiếp nhận đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện. - Trường hợp không đủ điều kiện vào điều trị, tham mưu văn bản trả lời và nêu rõ lý do.	Bác sĩ điều trị, nhân viên tư vấn của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	120 phút làm việc	Hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Thông báo kết quả bệnh nhân: - Dự thảo giấy tiếp nhận trường hợp đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện. - Dự thảo văn bản trả lời và nêu rõ lý do không đủ điều kiện vào điều trị.
Bước 3	Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật	45 phút làm việc	Duyệt Hồ sơ bệnh án của bệnh nhân. Duyệt Giấy tiếp nhận đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.
Bước 4	Phát hành văn bản, viên chức hành chính lưu sổ	Viên chức hành chính của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	15 phút làm việc	Giấy tiếp nhận trường hợp đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.
Bước 5	Trả kết quả	Viên chức hành chính của cơ sở điều trị Methadone - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật	Trong giờ hành chính	Giấy tiếp nhận trường hợp đủ điều kiện tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện.
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 200 phút làm việc				

8. Quy trình số 12: áp dụng với thủ tục Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	Kiểm dịch viên tại Phòng Tiêm chủng Sapo của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	05 phút	Hồ sơ theo quy định: đơn đề nghị và minh chứng việc sử dụng vắc xin, biện pháp dự phòng đã áp dụng trước đó còn hiệu lực
Bước 2	Khám tư vấn và chỉ định tiêm chủng: - Loại trừ trường hợp có chống chỉ định tiêm chủng, hỏi tiền sử. - Tư vấn cho người được tiêm chủng. - Chỉ định tiêm.	Bác sĩ tư vấn tại Phòng Tiêm chủng Sapo của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	20 phút	Kết quả khám tư vấn và chỉ định tiêm chủng
Bước 3	Tiêm và theo dõi phản ứng sau tiêm chủng: - Tiêm chủng. - Theo dõi chăm sóc, xử trí phản ứng sau tiêm chủng	Viên chức chuyên môn tại Phòng Tiêm chủng Sapo của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh	ít nhất 30 phút (sau khi tiêm)	- Thực hiện tiêm chủng và đánh giá kết quả theo dõi chăm sóc, xử lý phản ứng sau tiêm chủng. - Dự thảo cấp Giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng
Bước 4	Cấp Giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	Phụ trách Phòng Tiêm chủng Sapo của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh	60 phút	Giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng
Tổng thời hạn giải quyết TTHC: 115 phút				

9. Quy trình số 13: áp dụng với thủ tục Kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận nội dung khai báo y tế với phương tiện vận tải	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	5 phút	Hồ sơ hồ sơ đối phương tiện vận tải nơi xuất phát.
Bước 2	Thu thập và xử lý thông tin đối với phương tiện vận tải	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	5 phút	Lộ trình của phương tiện trước khi nhập cảnh: - Đối với phương tiện không cần xử lý y tế thực hiện bước 6 - Đối với phương tiện cần xử lý y tế thực hiện bước 3
Bước 3	Kiểm tra giấy tờ đối với phương tiện phải xử lý y tế	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	5 phút	- Giấy tờ đối với phương tiện đã được kiểm tra.
Bước 4	Kiểm tra thực tế đối với phương tiện vận tải phải xử lý y tế	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	60 phút	Kết quả kiểm tra thực tế phương tiện
Bước 5	Xử lý y tế	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	60 phút	Kết quả kiểm tra của Kiểm dịch viên y tế. Dự thảo Giấy chứng nhận kiểm dịch y tế.
Bước 6	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải	Phụ trách bộ phận Kiểm dịch y tế tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	5 phút	Giấy chứng nhận kiểm dịch y tế đối với phương tiện vận tải
<p>Tổng thời gian thực hiện TTHC: - 20 phút đối với các phương tiện không phải xử lý y tế; - 140 phút đối với các phương tiện phải xử lý y tế.</p>				

10. Quy trình số 14: áp dụng với thủ tục Kiểm dịch y tế đối với hàng hóa

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận thông tin khai báo y tế đối với hàng hoá	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	5 phút	Giấy khai báo y tế hàng hoá.
Bước 2	Thu thập thông tin trước khi hàng hoá vận chuyển qua biên giới	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	5 phút	Thông tin về nơi hàng hóa xuất phát hoặc quá cảnh; Thông tin về chủng loại, số lượng, bảo quản, đóng gói hàng hóa và phương tiện vận chuyển.
Bước 3	Xử lý thông tin đối với hàng hoá.	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	Lô hàng <10 tấn: 60 phút	Kết quả xử lý thông tin đối với hàng hoá.
			Lô hàng >10 tấn: 180 phút	
Bước 4	Kiểm tra giấy tờ đối với hàng hoá	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	5 phút	Kết quả kiểm tra giấy tờ, nguồn gốc xuất xứ, trọng lượng của hàng hoá.
Bước 5	Kiểm tra thực tế đối với hàng hoá	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	Lô hàng <10 tấn: 60 phút	Kết quả kiểm tra thực tế đối với hàng hoá, lô hàng. Dự thảo Giấy chứng nhận kiểm dịch y tế đối với hàng hoá.
			Lô hàng >10 tấn: 180 phút	
Bước 6	Xử lý y tế đối với hàng hóa	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	Lô hàng <10 tấn: 120 phút	Kết quả kiểm tra của Kiểm dịch viên y tế. Dự thảo Giấy chứng nhận kiểm dịch y tế.
			Lô hàng >10 tấn: 360 phút	

Bước 7	Cấp giấy kiểm dịch y tế đối với hàng hoá	Phụ trách Kiểm dịch tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	5 phút	Giấy kiểm dịch y tế đối với hàng hoá.
Tổng thời gian giải quyết TTHC: - Lô hàng <10 tấn: 260 phút; - Lô hàng >10 tấn: 740 phút.				

11. Quy trình số 15: áp dụng với thủ tục Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận thông tin khai báo y tế đối với thi thể, hài cốt.	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	05 phút	Giấy khai báo y tế đối với thi thể, hài cốt, tro cốt.
Bước 2	Kiểm tra giấy tờ đối với một thi thể, hài cốt.	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	10 phút	Kết quả Giấy tờ một thi thể, hài cốt đã được kiểm tra.
Bước 3	Kiểm tra thực tế thi thể, hài cốt	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	45 phút	Kết quả kiểm tra thực tế với một thi thể, hài cốt. Dự thảo giấy chứng nhận kiểm dịch y tế đối với thi thể, hài cốt sau khi xử lý y tế.
Bước 4	Xử lý y tế. Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế đối với thi thể, hài cốt.	Phụ trách Kiểm dịch tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	180 phút	Giấy chứng nhận kiểm dịch y tế đối với thi thể, hài cốt
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 240 phút				

12. Quy trình số 16: áp dụng với thủ tục Kiểm dịch y tế đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người

Trình tự các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Tiếp nhận thông tin khai báo y tế đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người.	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	5 phút	Giấy khai báo y tế đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người.
Bước 2	Kiểm tra giấy tờ đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người.	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	10 phút	Kết quả kiểm tra giấy tờ đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người.
Bước 3	Kiểm tra thực tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người.	Kiểm dịch viên tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	45 phút	Kết quả kiểm tra thực tế đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người. Dự thảo giấy chứng nhận kiểm dịch y tế đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người. sau khi xử lý y tế.
Bước 4	Xử lý y tế. Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người.	Phụ trách Kiểm dịch tại cửa khẩu - Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	60 phút	Giấy chứng nhận kiểm dịch y tế đối với đối với mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người.
Tổng thời gian giải quyết TTHC: 120 phút				